

20 cựu tướng lĩnh sĩ quan quân đội gửi kiến nghị lên lãnh đạo Việt Nam

Gia Minh, biên tập viên RFA, Bangkok

2014-09-04



Kiến nghị 4 điểm của một số cựu sĩ quan quân đội, công an gửi Lãnh đạo Nhà nước và Chính phủ CHXHCN Việt Nam
RFA files photos



Hai mươi cựu sĩ quan cao cấp trong quân đội Việt Nam vào ngày 2 tháng 9 vừa qua cùng ký tên vào một bản kiến nghị gửi cho lãnh đạo đảng và nhà nước yêu cầu thực hiện một số việc mà họ cho là cấp bách để khôi phục lại uy tín của quân đội, công an và nâng cao sức hiến đấu của lực lượng vũ trang.

Kiến nghị 4 điểm

Những người ký tên trong bản kiến nghị mới nhất như thế tại Việt Nam gồm có sáu người mang hàm từ thiếu tướng đến trung tướng, số còn lại đa phần là

đại tá. Có những vị từng ký tên vào các kiến nghị cải tổ đất nước lâu nay như thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, đại tá Nguyễn Đăng Quang... Họ nhắc lại tôn chỉ ‘trung với nước, hiếu với dân’ mà họ là những người lính đã suốt đời tuân thủ. Và trước tình thế đất nước hiện nay mà họ cho là nghiêm trọng, đe dọa đến an ninh, chủ quyền và sự phát triển quốc gia nên phải lên tiếng.

Kiến nghị của 20 cựu sĩ quan Lực lượng Vũ Trang Nhân dân gửi lãnh đạo Nhà nước và chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam có 4 điểm.

Thứ nhất những vị này kêu gọi lực lượng vũ trang phải lấy nhân dân làm gốc. Quân đội và công an không được huy động vào bất cứ việc gì có hại cho nhân dân. Theo những vị ký tên thì cần phải chấm dứt ngay việc huy động quân đội vào những sự vụ mang tính đối kháng với nhân dân, như trong giải tỏa đất đai, ngăn chặn những cuộc biểu tình yêu nước ôn hòa. Những người ký tên yêu cầu tuyệt đối không được lạm dụng lực lượng công an vào việc đàn áp người dân vô tội chỉ vì họ yêu cầu giải quyết quyền lợi hợp pháp của họ.

“ Kêu gọi lực lượng vũ trang phải lấy nhân dân làm gốc. Quân đội và công an không được huy động vào bất cứ việc gì có hại cho nhân dân. Theo những vị ký tên thì cần phải chấm dứt ngay việc huy động quân đội vào những sự vụ mang tính đối kháng với nhân dân”

Điểm thứ hai trong bản kiến nghị là Nhà nước phải ghi nhận sự hy sinh xương máu, cống hiến của những chiến sỹ thuộc các lực lượng vũ trang trong những cuộc chiến. Đồng thời gia đình của họ cần phải được chăm sóc chu đáo. Kiến nghị cho rằng việc việc chính phủ và đảng cố tình phớt lờ cuộc chiến tranh biên giới phía bắc vào năm 1979 và những cuộc chiến giữ đảo ở Biển Đông là việc phủ nhận lịch sử, xúc phạm đến những người đã hy sinh xương máu để bảo vệ tổ quốc. Ngoài ra việc cố tình phớt lờ như thế còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần và quyết tâm chiến đấu của lực lượng vũ trang. Mọi sai lầm, thiếu sót trong lĩnh vực này phải được khắc phục.

Thứ ba, 20 người ký kiến nghị yêu cầu phải xác định rõ ràng và chính xác đối thủ của lực lượng vũ trang Việt Nam hiện nay. Theo họ cần phải xác định đúng kẻ thù là những thế lực có thể đe dọa chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Họ yêu cầu phải thay đổi những quan niệm bảo thủ, giáo điều mà cần phải biết nắm bắt những cơ hội hợp tác với các cường quốc tiên tiến, văn minh khác.

“Phớt lờ cuộc chiến tranh biên giới phía bắc vào năm 1979 và những cuộc chiến giữ đảo ở Biển Đông là việc phủ nhận lịch sử, xúc phạm đến những người đã hy sinh xương máu để bảo vệ tổ quốc”

Cuối cùng, bản kiến nghị cũng lặp lại điều mà trong một vài kiến nghị, góp ý vừa qua cũng đề cập đến là việc công khai về mối quan hệ Việt Nam- Trung Quốc. Cụ thể là những ký kết, cam kết, thỏa thuận có liên quan lớn đến an ninh, chủ quyền của quốc gia. Một trong những điều cần phải làm sáng tỏ là Hội nghị Thành Đô năm 1990.

Bốn điểm kiến nghị được nêu lên nhằm mục đích được nói để khôi phục lại uy tín của quân đội và công an trong lòng người dân.

Thực tế hành xử

Thực tế về hành xử của quân đội và công an trong thời gian qua được một thương binh nặng ở Hà Nội là ông Huỳnh Xuân Long đánh giá:

Thủ tướng chính phủ thì ra những ‘tiêu đề’ rằng quan tâm đến anh em, nhưng bây giờ ‘quân tham nhũng’ tham nhũng lắm. Họ nói một đằng mà làm một nẻo, họ không làm đúng như lời họ nói đâu. Tôi có bám sát một vụ việc cụ thể ở trong Phan Rang. Đây là trường hợp cụ thể của anh có tên Võ Ngọc Ái, gia đình có ba liệt sỹ. Vào ngày 21 tháng 12 năm ngoái, chính quyền tổ chức một lực lượng hàng trăm công an dùng các vũ khí, súng ống... để phá hủy tài sản của gia đình ông này, gần 3000 mét vuông đất bị nhà nước thu hồi trái pháp luật. Thực tế thì Nhà nước nói quan tâm đến các gia đình chính sách nhưng thực tế các lực lượng vũ trang và cả ủy ban không thực hiện theo lệnh của chính phủ đâu. Bằng chứng chính phủ đã có những văn bản kêu gọi các ủy ban phải đi sâu, đi sát giúp đỡ các gia đình thương binh- liệt sỹ, nhưng họ không thực hiện. Phải nói ‘có cái gì’ họ mới thực hiện. Có thể nói ‘trên bảo dưới không nghe’. Họ làm theo ý của họ và có thể nói vì lợi nhuận riêng trong vấn đề kinh tế của họ chứ họ không làm theo của dân đâu!

Một cựu chiến binh khác là ông Phan Trọng Khang ở Hà Nội có nhận xét thêm:

Về mặt chức năng họ ăn lương thì buộc phải làm, nhưng trong lòng của họ có muốn đi ngược về phía nhân dân thì theo tôi nghĩ, họ cũng không muốn.

Yêu cầu chính đáng

Theo ông Phan Trọng Khang thì kiến nghị mà 20 vị cựu sỹ quan quân đội vừa công khai là một yêu cầu chính đáng hiện nay và ông ủng hộ. Ông nói:

Tinh thần của các vị ấy thì đáng hoan nghênh. Theo tôi nhu cầu trong cuộc sống hiện nay là chính đáng. Tổ quốc, đất nước là của chung. Quân đội cũng là một bộ phận của nhân dân,

“Yêu cầu việc Thành Đô, chính phủ hành xử như thế nào, chứ tổ quốc không phải của mấy ông (chính phủ) đó. Cho nên yêu cầu của các tướng lãnh của các cán bộ quân đội, công an đó là chính đáng. Họ ngoài là công chức trong chính quyền ra, họ còn là người dân nên yêu cầu của họ được sự ủng hộ của dân chúng”

ông Phan Trọng Khang

Yêu cầu của họ (các vị cựu sĩ quan) là chính đáng: yêu cầu việc Thành Đô, chính phủ hành xử như thế nào, chứ tổ quốc không phải của mấy ông (chính phủ) đó. Cho nên yêu cầu của các tướng lãnh của các cán bộ quân đội, công an đó là chính đáng. Họ ngoài là công chức trong chính quyền ra, họ còn là người dân nên yêu cầu của họ được sự ủng hộ của dân chúng.

Đại tá Phạm Quế Dương, một trong 20 người ký tên vào kiến nghị gửi cho lãnh đạo đảng và nhà nước, cho rằng thay đổi theo hướng dân chủ là một yêu cầu tất yếu của thời thế hiện nay:

Dân sẽ quyết định thôi, ‘chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân’. Quy luật như thế. Tôi không biết như thế nào, nhưng phải đi theo con đường dân chủ và nhân quyền thôi. Quy luật như vậy thì nó sẽ mở ra thôi. Như Liên Xô ngày xưa tất cả tin theo chủ nghĩa xã hội, nhưng rồi bây giờ Liên Xô, Đông Âu sụp đổ, trên thế giới này chỉ còn mấy nước cộng sản thôi.

Một người thường xuyên lên tiếng về tình hình đất nước hiện nay và cũng là một trong 20 vị cựu sĩ quan ký tên vào bản kiến nghị, thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, trong lần nói chuyện gần đây với chúng tôi nhắc lại rằng nhiều ý kiến đóng góp cho đảng và chính phủ của bản thân ông và những vị trí thức, lão thành cách mạng khác tại Việt Nam lâu nay đều không được lắng nghe. Tuy nhiên ông vẫn kiên trì kiến nghị vì không thể không lên tiếng trước những vấn đề vận mệnh của đất nước.

Gia Minh

Nguồn: http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/x-hig-ran-cal-change-09042014061359.html

Nguyễn Văn Kiến Nghị Đính kèm

Kiến nghị của một số cựu sĩ quan Lực lượng vũ trang nhân dân gửi Lãnh đạo Nhà nước và Chính phủ CHXHCN Việt Nam

Ngày 2 tháng 9 năm 2014

Kính gửi: - Chủ tịch nước **Trương Tấn Sang**, Thống lĩnh các lực lượng vũ trang Nhân dân, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh

- Thủ tướng Chính phủ **Nguyễn Tấn Dũng**

Chúng tôi là những người lính trọn đời "*Trung với Nước, Hiếu với Dân*", luôn trăn trở với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và Nhân dân. Đứng trước tình hình nghiêm trọng, đe dọa an ninh, chủ quyền và sự phát triển của Quốc gia, chúng tôi vô cùng lo lắng và thấy cần phải kiến nghị với Lãnh đạo Nhà nước một số điểm như sau.

1. Lực lượng vũ trang mang tên Nhân dân phải luôn luôn vì Nhân dân, nên không được huy động Quân đội và Công an vào bất cứ việc gì có hại cho Nhân dân. Sức mạnh của Lực lượng vũ trang chỉ có được khi dựa vào Nhân dân, nên không được đánh mất tín nhiệm đối với Nhân dân. Vì vậy, để bảo vệ uy tín của Quân đội là lực lượng có nhiệm vụ hiến định "*quốc phòng*", tức là bảo vệ Tổ quốc trước ngoại xâm, cần chấm dứt ngay việc huy động Quân đội vào những sự vụ mang tính đối kháng với Nhân dân, như giải tỏa đất đai, ngăn chặn các cuộc biểu tình yêu nước ôn hòa... Để khôi phục uy tín của Công an, nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ hiến định "*bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm*", tuyệt đối không lạm dụng lực lượng Công an vào việc đàn áp những người dân vô tội, chỉ yêu cầu giải quyết quyền lợi hợp pháp của mình.

2. Các chiến sĩ Lực lượng vũ trang chỉ có thể yên tâm rèn luyện và sẵn sàng hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc khi tin tưởng rằng cống hiến của họ luôn được Nhà nước ghi nhận thỏa đáng và gia đình của họ sẽ được Nhà nước chăm sóc chu đáo. Việc cố tình phớt lờ cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979 và mấy trận chiến bảo vệ biển đảo không chỉ phủ nhận lịch sử, xúc phạm đồng bào và chiến sĩ đã hy sinh xương máu vì Tổ quốc, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng tới tinh thần và quyết tâm chiến đấu của Lực lượng vũ trang. Đó là sai lầm không được phép tái phạm. Để khắc phục hậu quả, phải nhanh chóng giải quyết những cách cư xử không đúng đối với thương binh và gia đình liệt sĩ. Đặc biệt, phải sớm khôi phục danh dự và quyền lợi đã bị lãng quên của các liệt sĩ và thương binh đã hy sinh xương máu trong chiến tranh biên

giới phía bắc và ngoài biển đảo, gấp rút tu bổ các nghĩa trang liệt sĩ dọc biên giới phía Bắc đã bị bỏ bê hơn hai chục năm qua.

3. Lực lượng vũ trang cần được xác định rõ ràng và chính xác đối thủ, không thể mơ hồ biến thù thành bạn hoặc coi bạn là thù. Đối tượng tác chiến của Quân đội phải là những thế lực có thể đe dọa chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong hiện tại và tương lai, chứ không thể là những đối thủ đã thuộc về quá khứ. Đối tượng khống chế của Công an phải là những kẻ tội phạm và các hành vi vi phạm hiến pháp, pháp luật, dù ở trong hay ngoài bộ máy cầm quyền, chứ không thể là những người dân vô tội. Lịch sử đã chỉ ra rằng Nhân dân ta phải thường xuyên đề cao cảnh giác trước nguy cơ ngoại xâm từ nước láng giềng phương Bắc. Việc Trung Quốc hạ đặt giàn khoan HD 981 trên vùng đặc quyền kinh tế của của chúng ta, tuy nay đã tạm rút đi, nhưng vẫn cho thấy họ không hề từ bỏ quyết tâm bá chiếm Biển Đông. Lịch sử cũng cho thấy, sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhiều nước cựu thù đã hợp tác với nhau rất hiệu quả và bền vững, ví dụ như mối quan hệ giữa CHLB Đức và ba nước Mỹ, Anh, Pháp, giữa Nhật Bản và Mỹ, giữa Việt Nam và hai nước Pháp, Nhật Bản. Do đó, không thể vì những quan niệm bảo thủ, giáo điều mà đánh mất các cơ hội hợp tác với các cường quốc tiên tiến văn minh, nhằm phát triển kinh tế, công nghệ, nâng cao sức mạnh quốc phòng và tăng cường sự ủng hộ quốc tế trong sự nghiệp bảo vệ đất nước.

4. Là người chủ và người bảo vệ đất nước, Nhân dân và lực lượng vũ trang phải được biết chính xác hoàn cảnh thực tế của Quốc gia. Vì vậy, Nhà nước phải báo cáo rõ ràng với Nhân dân về thực trạng quan hệ Việt-Trung và về những ký kết liên quan đến lãnh thổ trên biên giới, biển đảo và các hợp đồng kinh tế ảnh hưởng lớn đến an ninh và chủ quyền của Quốc gia. Về Hội nghị Thành Đô, có tin nói rằng Tân Hoa xã và Hoàn cầu Thời báo của Trung Quốc đã công bố nội dung thỏa thuận giữa hai bên, trong đó trích dẫn: *"Việt Nam mong muốn sẵn sàng chấp nhận làm một khu vực tự trị thuộc chính quyền trung ương tại Bắc Kinh như Trung Quốc đã dành cho Nội Mông, Tây Tạng, Quảng Tây... Phía Trung Quốc đồng ý và chấp nhận đề nghị nói trên, và cho Việt Nam thời gian 30 năm (1990-2020) để Đảng Cộng sản Việt Nam giải quyết các bước tiến hành cần thiết cho việc gia nhập đại gia đình các dân tộc Trung Quốc"*. Chúng tôi không biết thật giả thế nào, yêu cầu Chủ tịch và Thủ tướng cho chúng tôi và nhân dân biết rõ thỏa thuận tại Hội nghị Thành Đô năm 1990. Chuyển đi thăm Trung Quốc gần đây của đặc phái viên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam đã thỏa thuận với phía Trung Quốc về ba nguyên tắc chỉ đạo phát triển quan hệ Việt-Trung mà nội dung chỉ nhắc lại những câu sáo ngữ, không nói gì tới thực trạng và các biện pháp chấm dứt các hành động ngang ngược của thế lực bành trướng Trung Quốc xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta trong mưu đồ bá chiếm Biển Đông. Chưa biết bên trong còn có những thỏa thuận cụ thể gì, nhưng toàn dân và toàn quân yêu cầu lãnh đạo Đảng và Nhà nước có đối sách đúng đắn trước mưu đồ và hành vi xâm lược của thế lực bành

trưởng Trong Quốc, không thể chấp nhận thái độ thể hiện sự thần phục họ, và càng đòi hỏi phải công khai, minh bạch thực trạng quan hệ giữa hai bên.

Trên đây là mấy đòi hỏi cấp bách, nhằm khôi phục uy tín của Quân đội và Công an trong Nhân dân, đồng thời tăng cường sức chiến đấu của Lực lượng vũ trang, để có thể đáp ứng được những thách thức to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

DANH SÁCH NGƯỜI KÝ

- 1. Lê Hữu Đức, Trung tướng – nguyên Cục trưởng Cục Tác chiến Bộ Tổng Tham Mưu.**
- 2. Trần Minh Đức, Thiếu tướng – nguyên Phó Tư lệnh về hậu cần Mặt trận Trị Thiên – Huế.**
- 3. Huỳnh Đắc Hương, Thiếu tướng – nguyên Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân tình nguyện Việt Nam tại Lào.**
- 4. Lê Duy Mật, Thiếu tướng – nguyên Tư lệnh Phó Tham mưu trưởng Quân khu 2.**
- 5. Bùi Văn Quỳ, Thiếu tướng – nguyên Phó Tư lệnh về chính trị bộ đội Tăng-Thiết giáp.**
- 6. Nguyễn Trọng Vinh, Thiếu tướng – nguyên Chính ủy Quân khu 4.**
- 7. Bùi Văn Bồng, Đại tá – nguyên Trưởng Đại diện báo Quân đội Nhân dân khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.**
- 8. Phạm Quế Dương, Đại tá – nguyên Tổng Biên tập tạp chí Lịch sử Quân sự.**
- 9. Nguyễn Gia Định, Nghệ sĩ ưu tú Điện ảnh quân đội.**
- 10. Lê Hồng Hà – nguyên Chánh Văn phòng Bộ Công an, ủy viên Đảng đoàn Bộ Công an.**
- 11. Phạm Hiện, Đại tá – nguyên Chánh Văn phòng B 68 đoàn chuyên gia giúp Campuchia.**
- 12. Xuân Phương, Đại tá – nguyên chuyên viên Cục Nghiên cứu Tổng cục Chính trị.**
- 13. Nguyễn Đăng Quang, Đại tá – nguyên cán bộ thuộc Bộ Công an.**
- 14. Đào Xuân Sâm, Cựu chiến binh Hà Nội – nguyên chủ nhiệm khoa Quản lý kinh tế Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.**
- 15. Tạ Cao Sơn, Đại tá – nguyên Phó Tham mưu trưởng Quân khu 2.**

16. Đoàn Sự, Đại tá – nguyên Phó Cục trưởng Cục Xuất bản Tổng cục Chính trị.

17. Lê Văn Trọng, Đại tá – nguyên Trưởng Ban lịch sử Cục Nghiên cứu Bộ Tổng Tham Mưu.

18. Nguyễn Thế Trường, Đại tá – nguyên Tổng Biên tập báo Quân giải phóng Trung Trung bộ.

19. Nguyễn Văn Tuyển, Đại tá cán bộ tiền khởi nghĩa – nguyên cán bộ Viện Lịch sử Quân sự.

20. Nguyễn Huy Văn (tức Kim Sơn), Đại tá lão thành cách mạng – nguyên Phó Trưởng phòng Sở chỉ huy Cục Tác chiến Bộ Tổng Tham Mưu.

Nguồn: <https://www.danluan.org/tin-tuc/20140904/kien-nghi-cua-mot-so-cuu-si-quan-luc-luong-vu-trang-nhan-dan-gui-lanh-dao-nha-nuoc#comment-127550>

Tổng hợp & Gửi lên: **Nam Giao**

Ngày 5/9/2014

www.vietnamvanhien.net

Thông tin đa chiều là thể hiện tinh thần Dân Chủ Đa Nguyên và đồng tiến bộ với nhân loại trong thiên niên kỷ mới.

Kính mời quý độc giả đồng hành.

www.vietnamvanhien.net/org/info/com